

Số: /QĐ-UBND

An Giang, ngày tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản; hàng hải và đường thủy nội địa theo quy định về phân quyền, phân cấp phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp thuộc phạm vi chức năng quản lý, thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng tỉnh An Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về việc kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 870/QĐ-BXD ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa, đăng kiểm theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 872/QĐ-BXD ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Xây dựng về việc Công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản theo quy định về phân quyền, phân cấp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 57/TTr-SXD ngày 20 tháng 6 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản; hàng hải và đường thủy nội địa theo quy định về phân quyền, phân cấp phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp thuộc phạm vi chức năng quản lý, thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng tỉnh An Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

- Bổ sung danh mục thủ tục hành chính mới ban hành của cấp tỉnh vào thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

- Bổ sung danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung của cấp xã vào thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.

- Các công bố trước đây về thủ tục hành chính trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản; hàng hải và đường thủy nội địa có liên quan hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng;
- Cục kiểm soát TTHC - VPCP;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- VP. UBND tỉnh: LĐVP, TH;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Website tỉnh;
- Viễn thông An Giang (VNPT);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Hồ Văn Mừng

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ TRONG LĨNH VỰC NHÀ Ở, KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN; HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA THEO QUY ĐỊNH VỀ PHÂN QUYỀN, PHÂN CẤP PHÂN ĐỊNH THẨM QUYỀN CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG 02 CẤP THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ, THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH AN GIANG

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

1. Danh mục thủ tục hành chính được ban hành mới

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục cấp Giấy phép nhập khẩu pháo hiệu hàng hải	Trong thời hạn 09 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm thực hiện: + Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh An Giang. + Cổng Dịch vụ công tỉnh An Giang (https://dichvucong.gov.vn) - Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân tỉnh	Không	Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng
2	Quyết định đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động	Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm thực hiện: + Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh An Giang. + Cổng Dịch vụ công (https://dichvucong.gov.vn) - Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân tỉnh	Không	Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
3	Quyết định lại đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động	Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm thực hiện: + Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh An Giang. + Cổng Dịch vụ công (https://dichvucong.gov.vn) - Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân tỉnh	Không	Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng
4	Phê duyệt phương án phá dỡ tàu biển	Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm thực hiện: + Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh An Giang. + Cổng Dịch vụ công (https://dichvucong.gov.vn) - Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân tỉnh	Không	Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng
5	Cấp Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm thực hiện: + Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh An Giang. + Cổng Dịch vụ công (https://dichvucong.gov.vn) - Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân tỉnh	Không	Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
6	Chấp thuận vùng hoạt động tàu lặn	Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm thực hiện: + Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh An Giang. + Cổng Dịch vụ công (https://dichvucong.gov.vn) - Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân tỉnh	Không	Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng
7	Phê duyệt Phương án đưa tàu lặn vào hoạt động	Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm thực hiện: + Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh An Giang. + Cổng Dịch vụ công (https://dichvucong.gov.vn) - Cơ quan thực hiện: Sở Xây dựng	Không	Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng
8	Chấm dứt hoạt động tàu lặn	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị.	- Địa điểm thực hiện: + Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh An Giang. + Cổng Dịch vụ công (https://dichvucong.gov.vn) - Cơ quan thực hiện: Sở Xây dựng	Không	Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
9	Đổi tên cảng cạn	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm thực hiện: + Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh An Giang. + Cổng Dịch vụ công (https://dichvucong.gov.vn) - Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân tỉnh	Không	Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng
10	Chuyển đổi công năng nhà ở không thuộc tài sản công	Không quá 30 ngày.	- Địa điểm thực hiện: + Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh An Giang. + Cổng Dịch vụ công (https://dichvucong.gov.vn) - Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân tỉnh	Không	Nghị định số 144/2025/NĐCP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng

2. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	1.012906.H01	Cấp mới chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản.	Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền,	Kinh doanh	Sở Xây dựng

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
			phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng	bất động sản	
2	1.012907.H01	Cấp lại chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản (trong trường hợp chứng chỉ bị cháy, bị mất, bị rách, bị hủy hoại do thiên tai hoặc lý do bất khả kháng khác)	Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng	Kinh doanh bất động sản	Sở Xây dựng
3	1.012910.H01	Cấp lại chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản (trong trường hợp chứng chỉ cũ đã hết hạn hoặc gần hết hạn)	Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng	Kinh doanh bất động sản	Sở Xây dựng
4	1.009444.000.00.00.H01	Gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa	Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng	Hàng hải và đường thủy nội địa	Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp xã
5	1.009447.000.00.00.H01	Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa	Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định	Hàng hải và đường	Sở Xây dựng, Ủy ban nhân

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
			thẩm quyền của chính quyền địa	thủy nội địa	dân cấp xã
6	1.009465.000.00.00.H01	Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông	Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng	Hàng hải và đường thủy nội địa	Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp xã nếu được phân cấp.
7	2.001998.000.00.00.H01	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng	Hàng hải và đường thủy nội địa	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
8	2.002001.000.00.00.H01	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng	Hàng hải và đường thủy nội địa	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
9	2.001215.000.00.00.H01	Đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước lần đầu	Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính	Hàng hải và	Ủy ban nhân

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
			phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng	đường thủy nội địa	dân cấp xã
10	2.001214.000.00.00.H01	Đăng ký lại phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng	Hàng hải và đường thủy nội địa	Ủy ban nhân dân cấp xã
11	2.001212.000.00.00.H01	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng	Hàng hải và đường thủy nội địa	Ủy ban nhân dân cấp xã
12	2.001211.000.00.00.H01	Xóa đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng	Hàng hải và đường thủy nội địa	Ủy ban nhân dân cấp xã

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
			vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng		
13	2.001217.000.00.00.H01	Đóng, không cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát	Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng	Hàng hải và đường thủy nội địa	Ủy ban nhân dân cấp xã
14	2.001218.000.00.00.H01	Công bố mở, cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát	Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng	Hàng hải và đường thủy nội địa	Ủy ban nhân dân cấp xã
15	1.009452.000.00.00.H01	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa	Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng	Hàng hải và đường thủy nội địa	Ủy ban nhân dân cấp xã

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
16	1.009453.000.00.00.H01	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng	Hàng hải và đường thủy nội địa	Ủy ban nhân dân cấp xã
17	1.009454.000.00.00.H01	Công bố hoạt động bến thủy nội địa	Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng	Hàng hải và đường thủy nội địa	Ủy ban nhân dân cấp xã
18	1.009455.000.00.00.H01	Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng	Hàng hải và đường thủy nội địa	Ủy ban nhân dân cấp xã
19	1.003658.000.00.00.H01	Công bố lại hoạt động bến thủy nội địa	Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định	Hàng hải và đường	Ủy ban nhân

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
			thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng	thủy nội địa	dân cấp xã

3. Danh mục thủ tục hành chính được thay thế

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Tên VBQPPL quy định nội dung thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	1.012909.H01	Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản do Thủ tướng Chính phủ quyết định việc đầu tư	Cho phép chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản	Nghị định số 144/2025/NĐCP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng	Kinh doanh bất động sản	UBND cấp tỉnh
2	1.012911.H01	Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc đầu tư				